

Số: 31 /QĐ-CTHADS

Khánh Hòa, ngày 04 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố công khai tài sản công năm 2023

CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn góp;

Căn cứ Quyết định số 496/QĐ-BTP ngày 31/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành quy định phân cấp, uỷ quyền quản lý tài chính, tài sản công, mua sắm hàng hoá, dịch vụ, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và đầu tư công của Bộ Tư pháp;

Xét đề nghị của Trưởng phòng, Phòng Tài chính-Kế toán Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai tình hình mua sắm tài sản công theo hình thức tự mua sắm của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa năm 2022.

(Chi tiết theo biểu 09a; 09b; 9c; 9d-CK/TSC; 9đ-CK-TS đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng; Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế toán, và các cá nhân, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Tổng cục THADS (để báo cáo);
- VP Cục (để niêm yết công khai và đăng tải trang TTĐT của Cục);
- Lưu VT.Phòng TCKT;



Bộ, tỉnh: Tư Pháp

Mẫu số 09a-CK/TSC

Cơ quan quản lý cấp trên: Tổng cục Thi hành án dân sự

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa

CK/TSC

Loại hình đơn vị:



CÔNG KHAI TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, MUA SẴM, GIAO, THUÊ TÀI SẢN CÔNG NĂM 2023
(Kèm theo Quyết định số 31 /QĐ-CTHADS ngày 04/01/2024 của Cục THADS tỉnh Khánh Hòa về công bố công khai tài sản công năm 2023)

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tỉnh	Số lượng	Nhãn hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Giá mua/thuê (đồng)	Hình thức mua sắm/thuê	Nhà cung cấp (người bán)	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có)	Việc sử dụng các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi (nếu có)		Ghi chú
											Nộp NSNN (đồng)	Được để lại đơn vị (đồng)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1	Đầu tư xây dựng, mua sắm												
1	Trụ sở làm việc/ cơ sở hoạt động sự nghiệp												
...													
2	Xe ô tô												
	Xe ô tô Mitsubishi Pajero Sport GLS, 7 chỗ 02 cầu, mới 100% chưa qua sử dụng, xuất xứ Thái Lan, sản xuất năm 2023, màu Đen	chiếc	01	Mitsubishi Pajero Sport GLS	Thái Lan	2023	1.206.000.000	Tập trung (theo thỏa thuận khung số 02/TTK/TCTHADS ngày 28/11/2023 của Tổng cục)	Liên danh công ty TNHH ô tô An Dân Vĩnh Phúc và công ty cổ phần đầu tư thương mại An Dân Hà Nội.	không			Xe chuyên dùng (giá mua đã bao gồm thuế trước bạ); giá xe theo Hợp đồng mua sắm là 1,089 ty + thuế 117 triệu.
3	Tài sản cố định khác						30.000.000						
1	Máy vi tính để bàn	chiếc	01	Máy tính FPT Elead	Việt Nam	2023	15.000.000	Hợp đồng số 33/HĐMB/BTP/THT-THADS	Công ty cổ phần công nghệ THT (Địa chỉ số 4 dãy B ngõ 16, Ngô Quyền, phường Quang Trung, Quận Hà Đông, TP Hà Nội)	không			Phục vụ soạn thảo tài liệu mật

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhãn hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Giá mua/thuê (đồng)	Hình thức mua sắm/thuê	Nhà cung cấp (người bán)	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có)	Việc sử dụng các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi (nếu có)		Ghi chú
											Nộp NSNN (đồng)	Được để lại đơn vị (đồng)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
2	Máy in đa chức năng -In, Scan, copy-HP 4103FDN	Chiếc	01	HP 4103FDN	Trung Quốc	2023	10.000.000	Hợp đồng số 33/HĐMB/BTP/THT-THADS	Công ty cổ phần công nghệ THT (Địa chỉ số 4 đay B ngõ 16, Ngõ Quyền, phường Quang Trung, Quận Hà Đông, TP Hà Nội)	không			Phục vụ công tác mật
3	Máy Hủy giấy Bonsai	chiếc	01	Bonsai	Việt Nam	2023	5.000.000	Hợp đồng số 33/HĐMB/BTP/THT-THADS	Công ty cổ phần công nghệ THT (Địa chỉ số 4 đay B ngõ 16, Ngõ Quyền, phường Quang Trung, Quận Hà Đông, TP Hà Nội)	không			Phục vụ công tác mật

Bộ, tỉnh: Tư pháp

Mẫu số 09b-CK/TSC

Cơ quan quản lý cấp trên: Tổng Cục THADS

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Cục THADS tỉnh Khánh Hòa

Mã đơn vị: 1054167

Loại hình đơn vị:



CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 31 /QĐ-CTHADS ngày 04/01/2024 của Cục THADS tỉnh Khánh Hòa về công bố công khai tài sản công)

STT	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất								Công khai về nhà										Ghi chú	
		Diện tích(m ²)	Giá trị quyền sử dụng đất theo sổ kế toán(Ngh in đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m ²)						Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn sử dụng(m ²)	Giá trị theo sổ kế toán (Nghìn đồng)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sàn sử dụng (m ²))							
				Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác			Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp						Sử dụng khác
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết							Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
1	Cục THADS tỉnh Khánh Hòa	5.431,76	17.356,8	2.960	0	0	0	0	0	2017	2960	52.119	0	2960	0	0	0	0	0		Hiện trạng là Trụ sở làm việc và Kho vật chứng của Cục THADS tỉnh và Chi cục THADS TP Nha Trang
2	Nhà kho			240					0	2017	240			240							
3	Nhà kho			140					0	2017	140			140							
	Tổng cộng:	5.432	17.357	3.200	0	0	0	0	0	4.034	3.200	52.119	0	3.200	0	0	0	0	0	0	0

(Handwritten signature)

Bộ, tỉnh: Tư Pháp

Mẫu số 09d-CK/TSC

Cơ quan quản lý cấp trên: Tổng Cục THADS

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Cục THADS tỉnh Khánh Hòa

Mã đơn vị: 1054167

Loại hình đơn vị:



CÔNG KHAI TÌNH HÌNH XỬ LÝ TÀI SẢN CÔNG NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 31/QĐ-THADS ngày 04/01/2024 của Cục THADS tỉnh Khánh Hòa về công bố công khai tài sản công năm 2023)

STT	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Giá trị theo sổ sách kế toán (Nghìn đồng)			Hình thức xử lý theo Quyết định của cấp có thẩm quyền							Kết quả xử lý đến thời điểm báo cáo	Số tiền thu được từ xử lý tài sản (Nghìn đồng)			Chi phí xử lý tài sản	Ghi chú
		Nguyên giá		Giá trị còn lại	Điều chuyển	Bán	Thanh lý	Tiêu hủy	Xử lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại	Xử lý khác	Tổng cộng		Đã nộp tài khoản tạm giữ	Chưa nộp tài khoản tạm giữ			
		Nguồn ngân sách	Nguồn khác														
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	
I	Đất																Không phát sinh
1	Địa chỉ...																
	...																
II	Nhà																Không phát sinh
1	Địa chỉ...																
	Nhà 1																
	Nhà...																
2	Địa chỉ...																
	...																
III	Xe ô tô																Không phát sinh
2	Xe...																
IV	Tài sản cố định khác	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	Không phát sinh

Bộ, tỉnh: TƯ PHÁP

Mẫu số 09đ-CK/TSC

Cơ quan quản lý cấp trên: TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: CỤC THADS TỈNH KHÁNH HÒA

Mã đơn vị: ...1054167

Loại hình đơn vị:



CÔNG KHAI TÌNH HÌNH KHAI THÁC NGUỒN LỰC TÀI CHÍNH TỪ TÀI SẢN CÔNG NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 31 /QĐ-CTHADS ngày 04/01/2024 của Cục THADS tỉnh Khánh Hòa về công bố công khai tài sản công năm 2023)

Stt	Tên tài sản	Kinh doanh			Cho thuê						Liên doanh, liên kết					
		Số lượng/ diện tích tài sản kinh doanh	Hình thức kinh doanh	Số tiền thu được từ việc kinh doanh trong năm (Nghìn đồng)	Số lượng/ diện tích tài sản cho thuê	Đơn giá thuê	Tên cơ quan, đơn vị, tổ chức thuê tài sản	Hợp đồng cho thuê tài sản (số..., ngày...)	Thời hạn cho thuê (từ đến...)	Số tiền thu được từ việc cho thuê tài sản trong năm (Nghìn đồng)	Số lượng/ diện tích tài sản liên doanh, liên kết	Đối tác liên doanh liên kết	Hình thức liên doanh, liên kết	Hợp đồng liên doanh, liên kết (số..., ngày...)	Thời hạn liên doanh, liên kết (từ... đến...)	Số tiền thu được từ việc liên doanh, liên kết trong năm (Nghìn đồng)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
I	Nhà, đất	0			0						0					
	Cơ sở nhà, đất tại...															
	...															
II	Xe ô tô	0			0						0					
	Xe 1															
															
III	Tài sản cố định khác	0			0						0					
	...															

Ghi chú:

- Cột 2: Phần II Xe ô tô: Ghi theo nhãn hiệu và biển kiểm soát (Ví dụ: Toyota Camry 10A-9999).

- Cột 3, 6, 12: Ghi chỉ tiêu diện tích đối với tài sản là đất, nhà; ghi chỉ tiêu số lượng đối với tài sản là xe ô tô, tài sản cố định khác. Trường hợp là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp thì ghi diện tích sàn sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết.

- Cột 14: Ghi rõ hình thức liên doanh, liên kết theo quy định tại khoản 4 Điều 47 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ.

- Căn cứ vào các hình thức khai thác tài sản công thực tế theo quy định của pháp luật, cơ quan, tổ chức, đơn vị bổ sung các cột chi tiêu công khai về các hình thức khai thác khác cho phù hợp.